

Chuyến thăm của Tổng thống V. Putin tới Saudi Arabia và các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất (UAE), hai quốc gia có vai trò và ảnh hưởng lớn nhất, hai đồng minh quan trọng nhất của Mỹ tại Trung Đông từ ngày 14 – 16 tháng 10 năm qua đã đưa quan hệ hợp tác giữa Nga và các nước này lên mức phát triển cao nhất từ trước tới nay. Hàng chục thoả thuận hợp tác trong tất cả các lĩnh vực đã được ký kết, kể cả hợp tác quân sự. Các nhà lãnh đạo của cả Nga, Saudi Arabia và UAE đều đánh giá rất cao kết quả chuyến thăm và cho rằng quan hệ hợp tác của họ với Nga chưa bao giờ phát triển tốt đẹp như hiện nay. Lãnh đạo cao nhất của cả ba nước đều khẳng định mong muốn phát triển mạnh mẽ hơn nữa quan hệ hữu nghị và hợp tác tay đôi.

Nếu như trước đây còn có những hoài nghi về vai trò của Nga ở khu vực Trung Đông, thì năm 2018 là năm khẳng định vị thế ngày càng vững chắc của Nga tại khu vực. Năm 2015, khi Nga đưa quân mở chiến dịch quân sự tại Syria, nhiều nhà quan sát cho rằng Nga sẽ bị sa lầy giống như Liên Xô ở Afghanistan trước đây. Tuy nhiên, điều đó đã không xảy ra.

Đến nay với sự giúp đỡ của các lực lượng vũ trang Nga, quân đội Syria đã giành được thắng lợi to lớn, giải phóng được hơn 90% lãnh thổ. Quân đội Nga và Syria nắm hoàn toàn thế chủ động, tình hình trên chiến trường là không thể đảo ngược được, buộc các lực lượng đối lập phải bước vào đàm phán. Trên trường quốc tế, vị thế của chính quyền Bashar Al-Assad ngày càng được nâng cao. Các nước Arab trước đây tẩy chay chính quyền Syria như các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất, Jordan thậm chí Saudi Arabia đang có kế hoạch mở lại Đại sứ quán của mình tại Damascus. Liên đoàn Arab cũng đang xem xét đưa Syria trở lại tổ chức này.

Diễn đàn Astana do Nga, Thổ Nhĩ Kỳ và Iran chủ trì đã đưa ra nhiều sáng kiến và đạt được thoả thuận về các nguyên tắc nhằm giải quyết cuộc khủng hoảng Syria kéo dài 8 năm nay. Nhiều nhà quan sát chính trị cho rằng, con đường đi tới hoà bình cho Syria phải qua Astana.

Về mặt chiến lược, việc Nga đưa quân sang Syria không chỉ giúp chính quyền của Tổng thống B. Al-Assad khỏi bị sụp đổ mà còn để khẳng định sự trở lại mạnh mẽ của nước Nga ở khu vực Trung Đông, phục hồi vai trò cường quốc của mình trong việc giải quyết các vấn đề khu vực và quốc tế. Căn cứ hải quân Tartous và căn cứ không quân Hmeimim của Nga tại Syria được trang bị các loại vũ khí tối tân nhất đang làm thay đổi tương quan lực lượng tại Trung Đông. Sự có mặt về quân sự tại Syria cho phép Nga kiểm soát toàn bộ vùng trời và vùng biển khu vực Địa Trung Hải và Trung Đông, củng cố vị trí của mình.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, ngoại trưởng Mỹ Mike Pompeo tuyên bố: Chính quyền Tổng thống Donald Trump nhất trí rằng việc xây dựng các khu định cư dân sự của Israel ở Bờ Tây, về bản chất không phải là không phù hợp với luật pháp quốc tế. Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu ngay lập tức tuyên bố, sự thay đổi quan điểm của Mỹ coi các khu định cư Do Thái không phải là hành động phi pháp là một việc làm “sửa chữa sai lầm lịch sử”.

Tuyên bố của Washington được đưa ra trong bối cảnh nội bộ nước Mỹ hết sức căng thẳng, Tổng thống Mỹ D. Trump đang phải đối mặt với nguy cơ bị luận tội và có khả năng bị phế truất. Chính trường Israel cũng đang trong tình trạng hết sức bế tắc. Đến nay, sau cuộc bầu cử lần hai, đã qua hạn chót theo quy định của Hiến pháp, thủ tướng B. Netanyahu vẫn chưa thành lập được chính phủ, tổng

thống Reuven Rivlin đang tính khả năng giao cho Beny Gantz, thủ lĩnh đảng "Xanh-Trắng" (đảng đối lập) đứng ra thành lập chính phủ mới. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử Israel đã không thành lập được chính phủ sau bầu cử. Trong tình hình phức tạp và căng thẳng như vậy, tuyên bố của chính quyền Mỹ được coi là "một hòn đá ném hai con chim". *Thứ nhất*, nhằm tranh thủ sự ủng hộ của các nhân vật Do Thái trong nội bộ chính quyền Mỹ đối với tổng thống D. Trump trong cuộc khủng hoảng với Quốc hội. *Thứ hai*, góp phần cứu vãn thủ tướng Israel B. Netanyahu khỏi cuộc khủng hoảng chính phủ hiện nay.

2. Ảnh hưởng của Mỹ tại Trung Đông suy giảm

Quyết định rút các lực lượng của Mỹ khỏi khu vực Trung Đông và mới đây nhất là Mỹ rút quân ra khỏi miền Bắc Syria là một trong những bằng chứng về sự thất bại trong chính sách của Washington tại Trung Đông. Tổng thống D. Trump đã công khai thừa nhận sự thất bại của Mỹ ở khu vực này kể từ cuộc xâm lược Iraq năm 2003. Ông nói: Washington đã chi 8 ngàn tỷ USD cho các hoạt động quân sự ở Trung Đông mà không đem lại lợi ích gì. Sự can dự của Mỹ vào các vấn đề của khu vực là một giải pháp tồi tệ nhất.

Quyết định này của Tổng thống D. Trump đã gặp phải một làn sóng chỉ trích mạnh mẽ không chỉ của đảng Dân chủ mà cả đảng Cộng hoà, bởi vì đây được coi là một sự rút lui khỏi khu vực, đồng minh, tạo điều kiện để Thổ Nhĩ Kỳ mở chiến dịch quân sự tiêu diệt các lực lượng vũ trang của người Kurd ở miền Bắc Syria. Ngày 17 tháng 10 năm 2019, Quốc hội Mỹ đã bỏ phiếu với đa số phiếu áp đảo chưa từng có (354/60), trong đó có 129 phiếu của đảng Cộng hoà lên án Trump quyết định rút quân.

Cuộc xung đột Syria đang bước vào hồi kết không có sự tham gia của Mỹ

Việc Mỹ rút quân khỏi Syria không phải như lâu Năm góc giải thích là do đã hoàn thành cuộc chiến chống tổ chức Nhà nước Hồi giáo (IS) và đề tập trung chống chính quyền Bashar Al-Assad, Nga và Iran. Lý do này hoàn toàn không thuyết phục. Mỹ quyết định rút quân khỏi miền Bắc Syria chủ yếu là do tình hình tại Syria không thể đảo ngược, chính quyền của Tổng thống Bashar Al-Assad được sự hỗ trợ của các lực lượng vũ trang Nga đã giành được nhiều thắng lợi, giải phóng 95% lãnh thổ, cuộc xung đột đang đi vào hồi kết.

Tình hình ở Syria là không thể đảo ngược. Hơn 90% lãnh thổ Syria đã được giải phóng, nhiều nước Arab đã nối lại quan hệ ngoại giao với Syria và hiện đang thoả thuận để đưa Syria trở lại Liên đoàn Arab (AL). Diễn đàn Astana đang phát huy kết quả trong giải quyết cuộc xung đột Syria mà không có Mỹ. Ủy ban Hiến pháp 150 thành viên đại diện cho chính quyền Damascus, phe đối lập và tất cả các tầng lớp của xã hội dân sự lần đầu tiên đã được thành lập và tổ chức các cuộc họp tại Geneva. Tổng thống B. Al-Assad đang làm chủ cuộc chơi. Các nhà quan sát cho rằng Nga, Iran và chính quyền Syria đang "thu chiến lợi phẩm" sau khi Mỹ rút.

Sa lầy tại Afghanistan, Mỹ đang tìm cách rút quân

Theo các nguồn tin của Mỹ, cuộc chiến Afghanistan kéo dài 18 năm kể từ năm 2001 đến nay đã ngốn hết của Mỹ trên dưới 1 nghìn tỷ USD, khoảng 150 nghìn người Afghanistan và hơn 2,5 nghìn lính Mỹ bị chết. Hiện nay ở Afghanistan có khoảng 14 nghìn binh sĩ Mỹ. Hoạt động của Mỹ tại Afghanistan tiêu tốn ngân sách nhà nước 45 tỷ USD hàng năm.

Với sức mạnh quân sự và chi phí khổng lồ như vậy, 18 năm đã qua Mỹ và các nước Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương đã không tiêu diệt được Taliban. Ngược lại, Taliban hiện kiểm soát hơn 60% lãnh thổ đang trở thành một lực lượng chính trị, quân sự có ảnh hưởng lớn ở Afghanistan. Taliban đang trên thế mạnh, giải pháp cho cuộc xung đột Afghanistan không còn nằm trong tay Washington.

Mặc dù thỏa thuận cuối cùng giữa Washington và Taliban chưa được ký kết, nhưng động lực để đạt được thỏa thuận là rất mạnh mẽ. Vấn đề mấu chốt nhất là Mỹ đồng ý rút quân khỏi Afghanistan sẽ tạo điều kiện dễ dàng hơn cho việc nối lại các cuộc đàm phán sắp tới tại Doha. Như vậy, có cơ sở để tin tưởng một Hiệp định cuối cùng sẽ sớm được ký kết. Tổng thống D. Trump thăm Afghanistan ngày 28 tháng 11 năm 2019 đã khẳng định sẽ nối lại các cuộc đàm phán với Taliban và đưa các binh sĩ Mỹ về nhà sớm. Ông cũng muốn đạt được thỏa thuận với Taliban để có thể báo cáo về “thành quả lịch sử” này trước cuộc họp Quốc hội và tranh thủ phiếu trong cuộc bầu cử Tổng thống cuối năm 2020.

Trong cuộc họp nội các mới đây, Tổng thống D. Trump nói: Việc Liên Xô đưa quân sang tham chiến tại Afghanistan là nguyên nhân dẫn đến sự phá sản và sụp đổ của Liên bang Xô Viết. Ông D. Trump đặt câu hỏi: Ở cách xa Afghanistan 10 nghìn km, tại sao Mỹ lại phải đưa quân sang tham chiến ở đất nước này?. Việc rút quân khỏi Afghanistan sau tuyên bố rút các lực lượng Mỹ khỏi Syria là nằm trong kế hoạch của Tổng thống D. Trump nhằm giảm sự có mặt của Washington tại khu vực Trung Đông, phục vụ cho chính sách “nước Mỹ trên hết” của ông.

Tại Afghanistan, Mỹ đã bị sa lầy vào cuộc chiến kéo dài 18 năm mà Tổng thống D. Trump gọi là “một cuộc chiến không có hồi kết”. Ông đang rất muốn rút khỏi vùng lầy này thông qua các cuộc đàm phán với phong trào đối lập Taliban tại Doha của Qatar. Việc rút quân Mỹ khỏi Afghanistan, giống như Syria cũng sẽ tạo ra một khoảng trống cho Nga, Pakistan, Iran, Ấn Độ và cả Trung Quốc khi Bắc Kinh đang chủ trương mở rộng ảnh hưởng của mình sang phía Tây thông qua sáng kiến “Vành đai, con đường”.

Không bình định được Iraq, Baghdad rơi vào vòng ảnh hưởng của Tehran

Tại Iraq, mặc dù chính quyền của Tổng thống Saddam Hussein bị lật đổ đã 16 năm, một lực lượng hùng hậu của Mỹ có mặt tại nước này đã không ổn định được tình hình. Các cuộc biểu tình rầm rộ đầu tháng 10 năm 2019 vừa qua trên khắp đất nước Iraq chống chính phủ, đòi cải thiện đời sống đã làm gần 200 người chết và hàng ngàn người khác bị thương. Ngày càng có nhiều tiếng nói của người dân cũng như lãnh đạo Iraq đòi Mỹ rút quân. Iraq đang rơi vào vòng ảnh hưởng của Iran.

Hiện nay, 3/4 lãnh đạo cấp cao của Iraq theo dòng Shiite thân Iran, trong đó có Tổng thống Bahram Salih. Phần lớn các nhân vật này đã sống thời gian dài, được học tập và đào tạo tại Iran. Sau khi chế độ Saddam Hussein bị sụp đổ năm 2003, người Shiite lên nắm quyền, đẩy người Sunni trở thành phe đối lập thiểu số. Các lực lượng dân quân Hashd Sha'abi theo dòng Shiite thân Iran được coi là quân đội thứ hai tại Iraq đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc giữ gìn an ninh và bảo vệ chính quyền Shiite.

Theo báo The National Interest của Mỹ, Đại sứ quán Mỹ tại Baghdad là lớn nhất thế

giới với diện tích gấp 6 lần trụ sở Liên hợp quốc tại New York, biên chế 1000 cán bộ ngoại giao và các quan chức trực thuộc. Số nhân viên an ninh bảo vệ Sứ quán lên tới 3000 người. Chi phí hàng năm cho Đại sứ quán này lên tới gần 1 tỷ USD. Mặc dù vậy, ảnh hưởng của Mỹ tại Iraq chưa bao giờ giảm sút như hiện nay kể từ khi lật đổ chế độ Saddam Hussein năm 2003. Có thể nói, Iran đang thắng trong cuộc chiến giành ảnh hưởng tại Iraq.

Căng thẳng với đồng minh Thổ Nhĩ Kỳ

Mỹ đã đề mất Thổ Nhĩ Kỳ là đồng minh quan trọng nhất của mình và là quốc gia thành viên quyền lực thứ hai trong khối Hiệp ước Bắc Đại tây dương (NATO). Những nỗ lực của Washington trong việc hàn gắn sự rạn nứt và giải quyết các bất đồng trong quan hệ căng thẳng với Ankara đã không thành công. Trước những lời đe dọa của Tổng thống D. Trump "sẽ phá huỷ nền kinh tế của Thổ Nhĩ Kỳ", Tổng thống R. Erdogan vẫn quyết định mở chiến dịch quân sự vào miền Bắc Syria để quét sạch lực lượng của "Các đơn vị bảo vệ nhân dân (YPG)" của người Kurd, đồng minh của Mỹ trong cuộc chiến chống khủng bố mà không phối hợp với Mỹ.

Bất chấp các biện pháp trừng phạt của Mỹ, Thổ Nhĩ Kỳ vẫn thi hành chính sách hướng Đông, thắt chặt quan hệ với Nga. Ankara vẫn quyết định mua hệ thống phòng không hiện đại S-400 và sẽ mua máy bay chiến đấu Sokhoi-35 của Nga, tiếp tục quan hệ với Iran, ủng hộ phong trào Hamas ở Gaza và đi đầu trong việc chống lại quyết định của Mỹ công nhận Jerusalem là Thủ đô của Israel.

Cuộc xung đột Israel - Palestine bế tắc

Giải pháp cho cuộc xung đột Israel Palestine càng ngày càng đi vào bế tắc do

Tổng thống D. Trump đã thay đổi hoàn toàn quan điểm của chính quyền B. Obama. Việc công nhận Jerusalem là thủ đô của Israel và chuyển đại sứ quán Mỹ về thành phố này, việc công nhận cao nguyên Golan của Syria bị chiếm đóng là một phần lãnh thổ của Israel, hợp pháp hoá các khu định cư của Israel ở Bờ Tây chứng tỏ Washington hoàn toàn thiên vị Israel và không còn có thể đóng vai trò là người trung gian hoà giải đáng tin cậy trong đàm phán hòa bình. Đã ba năm trôi qua kể từ khi ông Trump trở thành chủ nhân của Nhà Trắng, cuộc xung đột Israel - Palestine không những không được giải quyết mà còn trở nên căng thẳng hơn. Không chỉ người Palestine mà cả người dân Israel cũng tỏ ra thất vọng trước kế hoạch hoà bình với cái tên "Thoả thuận thế kỷ" của Mỹ.

Thoả thuận này nhằm giải quyết cuộc xung đột Israel-Palestine nhưng coi như đã thất bại trước khi nó được công bố chính thức, vì nó đi ngược lại các nghị quyết của Liên hợp quốc, đặc biệt là nghị quyết 181 (1947) của Đại hội đồng Liên hợp quốc, nghị quyết 242 (1967), 338 (1972) của Hội đồng Bảo an, Hiệp định Oslo về các nguyên tắc của giải pháp (1993) ký kết giữa Israel và Palestine và giải pháp hai nhà nước đã được cộng đồng quốc tế và chính Mỹ và Israel trước đây từng ủng hộ và đi ngược lại chính nghị quyết năm 1978 của Bộ Ngoại giao Mỹ coi các khu định cư của Israel là "không phù hợp với luật pháp quốc tế".

Kế hoạch này của chính quyền D. Trump thực chất là nhằm xoá bỏ vấn đề Palestine, hoàn toàn không đề cập gì đến việc thành lập Nhà nước Palestine theo đường biên giới trước năm 1967 mà chỉ tập trung vào việc đầu tư gọi là "giúp đỡ" Bờ Tây và dải Gaza xây dựng và phát triển kinh tế. Đây là ý đồ

Với sức mạnh quân sự và chi phí khổng lồ như vậy, 18 năm đã qua Mỹ và các nước Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương đã không tiêu diệt được Taliban. Ngược lại, Taliban hiện kiểm soát hơn 60% lãnh thổ đang trở thành một lực lượng chính trị, quân sự có ảnh hưởng lớn ở Afghanistan. Taliban đang trên thế mạnh, giải pháp cho cuộc xung đột Afghanistan không còn nằm trong tay Washington.

Mặc dù thỏa thuận cuối cùng giữa Washington và Taliban chưa được ký kết, nhưng động lực để đạt được thỏa thuận là rất mạnh mẽ. Vấn đề mấu chốt nhất là Mỹ đồng ý rút quân khỏi Afghanistan sẽ tạo điều kiện dễ dàng hơn cho việc nối lại các cuộc đàm phán sắp tới tại Doha. Như vậy, có cơ sở để tin tưởng một Hiệp định cuối cùng sẽ sớm được ký kết. Tổng thống D. Trump thăm Afghanistan ngày 28 tháng 11 năm 2019 đã khẳng định sẽ nối lại các cuộc đàm phán với Taliban và đưa các binh sĩ Mỹ về nhà sớm. Ông cũng muốn đạt được thỏa thuận với Taliban để có thể báo cáo về "thành quả lịch sử" này trước cuộc họp Quốc hội và tranh thủ phiếu trong cuộc bầu cử Tổng thống cuối năm 2020.

Trong cuộc họp nội các mới đây, Tổng thống D. Trump nói: Việc Liên Xô đưa quân sang tham chiến tại Afghanistan là nguyên nhân dẫn đến sự phá sản và sụp đổ của Liên bang Xô Viết. Ông D. Trump đặt câu hỏi: Ở cách xa Afghanistan 10 nghìn km, tại sao Mỹ lại phải đưa quân sang tham chiến ở đất nước này?. Việc rút quân khỏi Afghanistan sau tuyên bố rút các lực lượng Mỹ khỏi Syria là nằm trong kế hoạch của Tổng thống D. Trump nhằm giảm sự có mặt của Washington tại khu vực Trung Đông, phục vụ cho chính sách "nước Mỹ trên hết" của ông.

Tại Afghanistan, Mỹ đã bị sa lầy vào cuộc chiến kéo dài 18 năm mà Tổng thống D. Trump gọi là "một cuộc chiến không có hồi kết". Ông đang rất muốn rút khỏi vùng lầy này thông qua các cuộc đàm phán với phong trào đối lập Taliban tại Doha của Qatar. Việc rút quân Mỹ khỏi Afghanistan, giống như Syria cũng sẽ tạo ra một khoảng trống cho Nga, Pakistan, Iran, Ấn Độ và cả Trung Quốc khi Bắc Kinh đang chú trọng mở rộng ảnh hưởng của mình sang phía Tây thông qua sáng kiến "Vành đai, con đường".

Không bình định được Iraq, Baghdad rơi vào vòng ảnh hưởng của Tehran

Tại Iraq, mặc dù chính quyền của Tổng thống Saddam Hussein bị lật đổ đã 16 năm, một lực lượng hùng hậu của Mỹ có mặt tại nước này đã không ổn định được tình hình. Các cuộc biểu tình rầm rộ đầu tháng 10 năm 2019 vừa qua trên khắp đất nước Iraq chống chính phủ, đòi cải thiện đời sống đã làm gần 200 người chết và hàng ngàn người khác bị thương. Ngày càng có nhiều tiếng nói của người dân cũng như lãnh đạo Iraq đòi Mỹ rút quân. Iraq đang rơi vào vòng ảnh hưởng của Iran.

Hiện nay, 3/4 lãnh đạo cấp cao của Iraq theo dòng Shiite thân Iran, trong đó có Tổng thống Bahram Salih. Phần lớn các nhân vật này đã sống thời gian dài, được học tập và đào tạo tại Iran. Sau khi chế độ Saddam Hussein bị sụp đổ năm 2003, người Shiite lên nắm quyền, đây người Sunni trở thành phe đối lập thiểu số. Các lực lượng dân quân Hashd Sha'abi theo dòng Shiite thân Iran được coi là quân đội thứ hai tại Iraq đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc giữ gìn an ninh và bảo vệ chính quyền Shiite.

Theo báo The National Interest của Mỹ, Đại sứ quán Mỹ tại Baghdad là lớn nhất thế

giới với diện tích gấp 6 lần trụ sở Liên hợp quốc tại New York, biên chế 1000 cán bộ ngoại giao và các quan chức trực thuộc. Số nhân viên an ninh bảo vệ Sứ quán lên tới 3000 người. Chi phí hàng năm cho Đại sứ quán này lên tới gần 1 tỷ USD. Mặc dù vậy, ảnh hưởng của Mỹ tại Iraq chưa bao giờ giảm sút như hiện nay kể từ khi lật đổ chế độ Saddam Hussein năm 2003. Có thể nói, Iran đang thắng trong cuộc chiến giành ảnh hưởng tại Iraq.

Căng thẳng với đồng minh Thổ Nhĩ Kỳ

Mỹ đã để mất Thổ Nhĩ Kỳ là đồng minh quan trọng nhất của mình và là quốc gia thành viên quyền lực thứ hai trong khối Hiệp ước Bắc Đại tây dương (NATO). Những nỗ lực của Washington trong việc hàn gắn sự rạn nứt và giải quyết các bất đồng trong quan hệ căng thẳng với Ankara đã không thành công. Trước những lời đe dọa của Tổng thống D. Trump “sẽ phá huỷ nền kinh tế của Thổ Nhĩ Kỳ”, Tổng thống R. Erdogan vẫn quyết định mở chiến dịch quân sự vào miền Bắc Syria để quét sạch lực lượng của “Các đơn vị bảo vệ nhân dân (YPG)” của người Kurd, đồng minh của Mỹ trong cuộc chiến chống khủng bố mà không phối hợp với Mỹ.

Bất chấp các biện pháp trừng phạt của Mỹ, Thổ Nhĩ Kỳ vẫn thi hành chính sách hướng Đông, thắt chặt quan hệ với Nga. Ankara vẫn quyết định mua hệ thống phòng không hiện đại S-400 và sẽ mua máy bay chiến đấu Sokhoi-35 của Nga, tiếp tục quan hệ với Iran, ủng hộ phong trào Hamas ở Gaza và đi đầu trong việc chống lại quyết định của Mỹ công nhận Jerusalem là Thủ đô của Israel.

Cuộc xung đột Israel - Palestine bế tắc

Giải pháp cho cuộc xung đột Israel Palestine càng ngày càng đi vào bế tắc do

Tổng thống D. Trump đã thay đổi hoàn toàn quan điểm của chính quyền B. Obama. Việc công nhận Jerusalem là thủ đô của Israel và chuyển đại sứ quán Mỹ về thành phố này, việc công nhận cao nguyên Golan của Syria bị chiếm đóng là một phần lãnh thổ của Israel, hợp pháp hoá các khu định cư của Israel ở Bờ Tây chứng tỏ Washington hoàn toàn thiên vị Israel và không còn có thể đóng vai trò là người trung gian hoà giải đáng tin cậy trong đàm phán hòa bình. Đã ba năm trôi qua kể từ khi ông Trump trở thành chủ nhân của Nhà Trắng, cuộc xung đột Israel - Palestine không những không được giải quyết mà còn trở nên căng thẳng hơn. Không chỉ người Palestine mà cả người dân Israel cũng tỏ ra thất vọng trước kế hoạch hoà bình với cái tên “Thoả thuận thế kỷ” của Mỹ.

Thoả thuận này nhằm giải quyết cuộc xung đột Israel-Palestine nhưng coi như đã thất bại trước khi nó được công bố chính thức, vì nó đi ngược lại các nghị quyết của Liên hợp quốc, đặc biệt là nghị quyết 181 (1947) của Đại hội đồng Liên hợp quốc, nghị quyết 242 (1967), 338 (1972) của Hội đồng Bảo an, Hiệp định Oslo về các nguyên tắc của giải pháp (1993) ký kết giữa Israel và Palestine và giải pháp hai nhà nước đã được cộng đồng quốc tế và chính Mỹ và Israel trước đây đã từng ủng hộ và đi ngược lại chính nghị quyết năm 1978 của Bộ Ngoại giao Mỹ coi các khu định cư của Israel là “không phù hợp với luật pháp quốc tế”.

Kế hoạch này của chính quyền D. Trump thực chất là nhằm xoá bỏ vấn đề Palestine, hoàn toàn không đề cập gì đến việc thành lập Nhà nước Palestine theo đường biên giới trước năm 1967 mà chỉ tập trung vào việc đầu tư gọi là “giúp đỡ” Bờ Tây và dải Gaza xây dựng và phát triển kinh tế. Đây là ý đồ

muốn dùng chiêu bài kinh tế để làm lu mờ các mục tiêu chính trị, hợp pháp hoá sự chiếm đóng của Israel đối với các vùng lãnh thổ Palestine.

Chính sách này đang làm mất lòng tin của các đồng minh của Mỹ tại khu vực và phải đi tìm các đồng minh khác tin cậy hơn. Có thể nói đây là thất bại chiến lược lớn trong chính sách Trung Đông của Mỹ. Ngay cả Mỹ cũng không tin vào sự thành công của “Thỏa thuận thế kỷ”. Gần đây, chính ông D. Trump đã tuyên bố rằng Ngoại trưởng Michael Pompeo có thể đứng khi ông tò nghi ngờ về khả năng thành công của kế hoạch này.

Chủ nghĩa khủng bố vẫn là mối đe dọa to lớn đối với các nước

Tổ chức Nhà nước Hồi giáo (IS) mặc dù đã bị đánh bại ở Iraq và Syria, nhưng vẫn chưa bị tiêu diệt hoàn toàn. Theo báo cáo của Lầu Năm Góc, hiện nay có khoảng 14.000 - 18.000 chiến binh IS, trong đó có 3.000 người nước ngoài vẫn còn nằm vùng ở Syria và Iraq, chưa kể 10.000 tù binh IS hiện đang bị giam giữ trong các nhà tù của các lực lượng Dân chủ Syria (SDF) của người Kurd ở miền đông Syria có thể thoát ra bất cứ lúc nào.

Các đơn vị trực thuộc IS sau thất bại ở Iraq và Syria đã rút vào hoạt động bí mật “năm ngũ chờ thời” hoặc chuyển địa bàn hoạt động sang các khu vực khác ở Bắc Phi, châu Á thậm chí cả châu Âu. Đây là mối đe dọa to lớn đối với an ninh không những của Syria mà còn cả toàn bộ khu vực.

Phong trào “Mùa Xuân Arab” tiếp tục lan rộng

Tình hình bất ổn tại các nước

Thời gian gần đây, một cuộc khủng hoảng chính trị trầm trọng đã xảy ra tại

Algeria. Sudan, Lebanon và Iraq, khiến các quốc gia này rơi vào tình trạng căng thẳng và hỗn loạn. Các cuộc biểu tình rầm rộ với sự tham gia của hàng triệu người ở các nước này đã khiến người ta liên tưởng đến phong trào “Mùa xuân Arab” bùng nổ từ năm 2010 đến nay. Các cuộc biểu tình phản đối ở các quốc gia này vẫn chưa có triển vọng chấm dứt.

Tại Sudan, từ giữa tháng 12 năm 2018, nhiều cuộc biểu tình lớn của quần chúng với sự tham gia của hàng trăm nghìn người phản đối tình trạng khủng hoảng kinh tế, thiếu hàng hóa và giá cả leo thang vẫn tiếp tục nổ ra, bắt đầu bằng khẩu hiệu “không được để dân đói”, và ngay sau đó là các khẩu hiệu chính trị đòi lật đổ chính quyền của Tổng thống Sudan Omar al-Bashir - người đã cầm quyền đất nước Sudan trong hơn 30 năm qua.

Tại Algeria, ngày 16 tháng 2 năm 2019, nhiều cuộc biểu tình đã nổ ra tại Thủ đô Alger và các thành phố khác của Algeria thu hút hàng triệu người thuộc các tầng lớp quần chúng tham gia. Đây là đợt biểu tình lớn nhất trong lịch sử Algeria kể từ khi nước này giành được độc lập năm 1962, cũng như kể từ khi bùng nổ phong trào Mùa Xuân Arab năm 2010 đến nay.

Tại Lebanon, ngày 17 tháng 10 năm 2019 đã nổ ra các cuộc biểu tình với sự tham gia của từ 1,5 triệu người đến 1,7 triệu người trên toàn quốc. Cuộc biểu tình này được coi là lớn nhất từ trước tới nay. Đến nay phong trào phản đối vẫn không hề giảm mà còn thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp xã hội.

Tại Iraq, từ đầu tháng 10 năm 2019 đến nay, Iraq chứng kiến một làn sóng biểu tình chống chính phủ của Thủ tướng Abdul Mahdi. Đây là đợt biểu tình chống chính phủ lớn nhất kể từ khi Mỹ tấn công lật đổ chính

quyền của Tổng thống Saddam Hussein năm 2003 đến nay với sự tham gia của hàng triệu người trên toàn quốc. Đến nay đã có gần 400 người bị thiệt mạng và hơn 16 nghìn người bị thương trong các cuộc đụng độ với cảnh sát.

Nguyên nhân làm bùng nổ các cuộc biểu tình phản đối

Mặc dù các cuộc biểu tình bùng nổ dưới các hình thức và các tầng lớp dân chúng tham gia khác nhau, nhưng đều xuất phát từ những nguyên nhân giống nhau. Đó là tình hình khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng, đời sống người dân khó khăn, sự quản lý yếu kém của chính phủ và nạn tham nhũng tràn lan dẫn đến gia tăng bất mãn trong dân chúng.

Tại Sudan, tình hình căng thẳng được dự báo trước từ lâu khi hàng hóa ở trong nước vô cùng khan hiếm, giá cả các nhu yếu phẩm tăng nhanh chóng mặt; đồng Bảng Sudan mất giá nghiêm trọng, lên tới 80%; tỷ lệ lạm phát phi mã vượt quá 30% mỗi tháng. Các biện pháp thắt lưng buộc bụng của Chính phủ Sudan thực hiện theo khuyến nghị của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) nhằm phá giá đồng tiền, bãi bỏ trợ giá lúa mỳ, điện, nước và các nhu yếu phẩm khác đã làm cho đời sống của người dân ngày càng thêm chật vật. Năm 2018, ngân sách quốc gia thâm hụt 2,5 tỷ USD đã làm cho nền kinh tế Sudan vốn khó khăn ngày càng trở nên kiệt quệ. Để bù đắp lại sự thiếu hụt ngân sách, Chính phủ Sudan buộc phải tăng các loại thuế đánh vào người dân và chấm dứt các khoản trợ cấp.

Nạn tham nhũng là căn bệnh trầm kha của đất nước này. Theo Tổ chức minh bạch quốc tế (TI), Sudan xếp thứ 170/180 quốc gia về chỉ số tham nhũng. Sudan hiện vẫn là một trong những nước nghèo nhất khu vực châu Phi.

Algeria: Dân số chỉ có 43 triệu người, nhưng là một trong những nước giàu nguồn tài nguyên thiên nhiên thế giới với trữ lượng dầu mỏ lên tới 12,2 tỷ thùng (xuất khẩu 632.000 thùng/ngày), trữ lượng hơi đốt 4,499 tỷ m³ (xuất khẩu 55 tỷ m³). Trong khoảng thời gian từ năm 2000 đến 2013, Algeria đã thu được hơn 1.000 tỷ USD từ xuất khẩu dầu mỏ và khí đốt. Với nguồn tài nguyên phong phú và thu nhập lớn như vậy, Algeria lẽ ra phải là đất nước có một nền kinh tế phát triển và đời sống của người dân phải đạt ở mức cao. Tuy nhiên, Algeria trong những năm gần đây lại rơi vào khủng hoảng, khó khăn chưa từng có và đời sống của người dân bị giảm sút nghiêm trọng. Hiện nay có khoảng 30% thanh niên Algeria đến độ tuổi lao động bị thất nghiệp.

Mặt khác, nạn tham nhũng tràn lan đã góp phần kìm hãm sự phát triển kinh tế của đất nước, khiến nền kinh tế Algeria vốn đã hết sức khó khăn ngày càng trở nên trầm trọng hơn. Theo báo cáo của Tổ chức minh bạch quốc tế (IT) về chỉ số tham nhũng toàn cầu, năm 2017, Algeria xếp thứ 112/180 quốc gia có nạn tham nhũng cao.

Lebanon: Quốc gia này đang lâm vào một cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng và trở nên tồi tệ hơn bởi nạn tham nhũng tràn lan trong chính quyền. Nợ công của chính phủ ngày càng tăng, lạm phát không kiểm soát được. Giá cả, đặc biệt là các hàng hoá liên quan trực tiếp đến đời sống hàng ngày của người dân đều tăng mạnh như điện, nước, bánh mì, xăng dầu. Trong tình hình như vậy, lẽ ra cần phải có các biện pháp nhằm giảm bớt khó khăn cho người dân thì chính phủ lại tìm cách tận thu để bù đắp thiếu hụt ngân sách. Việc chính phủ đánh thuế sử dụng các cuộc gọi Messenger và WhatsApp gần đây chỉ là giọt nước tràn li. Nguyên nhân sâu sa của nó

muốn dùng chiêu bài kinh tế để làm lu mờ các mục tiêu chính trị, hợp pháp hoá sự chiếm đóng của Israel đối với các vùng lãnh thổ Palestine.

Chính sách này đang làm mất lòng tin của các đồng minh của Mỹ tại khu vực và phải đi tìm các đồng minh khác tin cậy hơn. Có thể nói đây là thất bại chiến lược lớn trong chính sách Trung Đông của Mỹ. Ngay cả Mỹ cũng không tin vào sự thành công của “Thỏa thuận thế kỷ”. Gần đây, chính ông D. Trump đã tuyên bố rằng Ngoại trưởng Michael Pompeo có thể đúng khi ông tỏ nghi ngờ về khả năng thành công của kế hoạch này.

Chủ nghĩa khủng bố vẫn là mối đe dọa to lớn đối với các nước

Tổ chức Nhà nước Hồi giáo (IS) mặc dù đã bị đánh bại ở Iraq và Syria, nhưng vẫn chưa bị tiêu diệt hoàn toàn. Theo báo cáo của Lầu Năm Góc, hiện nay có khoảng 14.000 - 18.000 chiến binh IS, trong đó có 3.000 người nước ngoài vẫn còn nằm vùng ở Syria và Iraq, chưa kể 10.000 tù binh IS hiện đang bị giam giữ trong các nhà tù của các lực lượng Dân chủ Syria (SDF) của người Kurd ở miền đông Syria có thể thoát ra bất cứ lúc nào.

Các đơn vị trực thuộc IS sau thất bại ở Iraq và Syria đã rút vào hoạt động bí mật “nằm ngủ chờ thời” hoặc chuyển địa bàn hoạt động sang các khu vực khác ở Bắc Phi, châu Á thậm chí cả châu Âu. Đây là mối đe dọa to lớn đối với an ninh không những của Syria mà còn cả toàn bộ khu vực.

Phong trào “Mùa Xuân Arab” tiếp tục lan rộng

Tình hình bất ổn tại các nước

Thời gian gần đây, một cuộc khủng hoảng chính trị trầm trọng đã xảy ra tại

Algeria, Sudan, Lebanon và Iraq, khiến các quốc gia này rơi vào tình trạng căng thẳng và hỗn loạn. Các cuộc biểu tình rầm rộ với sự tham gia của hàng triệu người ở các nước này đã khiến người ta liên tưởng đến phong trào “Mùa xuân Arab” bùng nổ từ năm 2010 đến nay. Các cuộc biểu tình phản đối ở các quốc gia này vẫn chưa có triển vọng chấm dứt.

Tại Sudan, từ giữa tháng 12 năm 2018, nhiều cuộc biểu tình lớn của quần chúng với sự tham gia của hàng trăm nghìn người phản đối tình trạng khủng hoảng kinh tế, thiếu hàng hóa và giá cả leo thang vẫn tiếp tục nổ ra, bắt đầu bằng khẩu hiệu “không được để dân đói”, và ngay sau đó là các khẩu hiệu chính trị đòi lật đổ chính quyền của Tổng thống Sudan Omar al-Bashir - người đã cầm quyền đất nước Sudan trong hơn 30 năm qua.

Tại Algeria, ngày 16 tháng 2 năm 2019, nhiều cuộc biểu tình đã nổ ra tại Thủ đô Alger và các thành phố khác của Algeria thu hút hàng triệu người thuộc các tầng lớp quần chúng tham gia. Đây là đợt biểu tình lớn nhất trong lịch sử Algeria kể từ khi nước này giành được độc lập năm 1962, cũng như kể từ khi bùng nổ phong trào Mùa Xuân Arab năm 2010 đến nay.

Tại Lebanon, ngày 17 tháng 10 năm 2019 đã nổ ra các cuộc biểu tình với sự tham gia của từ 1,5 triệu người đến 1,7 triệu người trên toàn quốc. Cuộc biểu tình này được coi là lớn nhất từ trước tới nay. Đến nay phong trào phản đối vẫn không hề giảm mà còn thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp xã hội.

Tại Iraq, từ đầu tháng 10 năm 2019 đến nay, Iraq chứng kiến một làn sóng biểu tình chống chính phủ của Thủ tướng Abdul Mahdi. Đây là đợt biểu tình chống chính phủ lớn nhất kể từ khi Mỹ tấn công lật đổ chính

quyền của Tổng thống Saddam Hussein năm 2003 đến nay với sự tham gia của hàng triệu người trên toàn quốc. Đến nay đã có gần 400 người bị thiệt mạng và hơn 16 nghìn người bị thương trong các cuộc đụng độ với cảnh sát.

Nguyên nhân làm bùng nổ các cuộc biểu tình phản đối

Mặc dù các cuộc biểu tình bùng nổ dưới các hình thức và các tầng lớp dân chúng tham gia khác nhau, nhưng đều xuất phát từ những nguyên nhân giống nhau. Đó là tình hình khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng, đời sống người dân khó khăn, sự quản lý yếu kém của chính phủ và nạn tham nhũng tràn lan dẫn đến gia tăng bất mãn trong dân chúng.

Tại Sudan, tình hình căng thẳng được dự báo trước từ lâu khi hàng hóa ở trong nước vô cùng khan hiếm, giá cả các nhu yếu phẩm tăng nhanh chóng mặt; đồng Bảng Sudan mất giá nghiêm trọng, lên tới 80%; tỷ lệ lạm phát phi mã vượt quá 30% mỗi tháng. Các biện pháp thắt lưng buộc bụng của Chính phủ Sudan thực hiện theo khuyến nghị của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) nhằm phá giá đồng tiền, bãi bỏ trợ giá lúa mì, điện, nước và các nhu yếu phẩm khác đã làm cho đời sống của người dân ngày càng thêm chật vật. Năm 2018, ngân sách quốc gia thâm hụt 2,5 tỷ USD đã làm cho nền kinh tế Sudan vốn khó khăn ngày càng trở nên kiệt quệ. Để bù đắp lại sự thiếu hụt ngân sách, Chính phủ Sudan buộc phải tăng các loại thuế đánh vào người dân và chấm dứt các khoản trợ cấp.

Nạn tham nhũng là căn bệnh trầm kha của đất nước này. Theo Tổ chức minh bạch quốc tế (TI), Sudan xếp thứ 170/180 quốc gia về chỉ số tham nhũng. Sudan hiện vẫn là một trong những nước nghèo nhất khu vực châu Phi.

Algeria: Dân số chỉ có 43 triệu người, nhưng là một trong những nước giàu nguồn tài nguyên thiên nhất thế giới với trữ lượng dầu mỏ lên tới 12,2 tỷ thùng (xuất khẩu 632.000 thùng/ngày), trữ lượng hơi đốt 4,499 tỷ m³ (xuất khẩu 55 tỷ m³). Trong khoảng thời gian từ năm 2000 đến 2013, Algeria đã thu được hơn 1.000 tỷ USD từ xuất khẩu dầu mỏ và khí đốt. Với nguồn tài nguyên phong phú và thu nhập lớn như vậy, Algeria lẽ ra phải là đất nước có một nền kinh tế phát triển và đời sống của người dân phải đạt ở mức cao. Tuy nhiên, Algeria trong những năm gần đây lại rơi vào khủng hoảng, khó khăn chưa từng có và đời sống của người dân bị giảm sút nghiêm trọng. Hiện nay có khoảng 30% thanh niên Algeria đến độ tuổi lao động bị thất nghiệp.

Mặt khác, nạn tham nhũng tràn lan đã góp phần kìm hãm sự phát triển kinh tế của đất nước, khiến nền kinh tế Algeria vốn đã hết sức khó khăn ngày càng trở nên trầm trọng hơn. Theo báo cáo của Tổ chức minh bạch quốc tế (IT) về chỉ số tham nhũng toàn cầu, năm 2017, Algeria xếp thứ 112/180 quốc gia có nạn tham nhũng cao.

Lebanon: Quốc gia này đang lâm vào một cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng và trở nên tồi tệ hơn bởi nạn tham nhũng tràn lan trong chính quyền. Nợ công của chính phủ ngày càng tăng, lạm phát không kiểm soát được. Giá cả, đặc biệt là các hàng hoá liên quan trực tiếp đến đời sống hàng ngày của người dân đều tăng mạnh như điện, nước, bánh mì, xăng dầu. Trong tình hình như vậy, lẽ ra cần phải có các biện pháp nhằm giảm bớt khó khăn cho người dân thì chính phủ lại tìm cách tận thu để bù đắp thiếu hụt ngân sách. Việc chính phủ đánh thuế sử dụng các cuộc gọi Messenger và WhatsApp gần đây chỉ là giọt nước tràn li. Nguyên nhân sâu sa của nó

đã tích tụ trong nhiều năm nay. Đó là các vấn đề kinh tế-xã hội của Lebanon. Gần 40% thanh niên Lebanon thất nghiệp, nạn tham nhũng tràn lan, các dịch vụ công cộng rất kém. Thêm vào đó, chính phủ liên tục tăng các loại thuế, đánh vào túi tiền của người dân.

Iraq: Đã 17 năm kể từ khi Mỹ và phương Tây can thiệp lật đổ chế độ cũ, tình hình Iraq không những không được cải thiện mà ngày càng trở nên tồi tệ hơn.

Là một trong những nước giàu có nhất thế giới, dân số chỉ có 37,2 triệu người, nhưng Iraq có trữ lượng dầu mỏ lên tới 140,3 tỷ thùng, đứng thứ năm thế giới, sản lượng khai thác dầu đạt 4,45 triệu thùng/ngày, trong đó xuất khẩu hơn 3,6 triệu thùng/ngày. Riêng xuất khẩu dầu thô mỗi ngày cũng đã đem lại thu nhập cho ngân sách trên dưới 220 triệu USD. Tổng thu nhập quốc nội GDP tính theo sức mua tương đương (PPP) đạt 734 tỷ USD và GDP danh nghĩa đạt 250 tỷ USD. Ngoài ra, Iraq còn có nhiều tài nguyên thiên nhiên khác như khí đốt, phốt phát, lưu huỳnh, chalcite...

Đất nước giàu có như vậy, nhưng tình hình kinh tế-xã hội luôn luôn ở trong tình trạng khủng hoảng, cuộc sống của người dân hết sức khó khăn. Theo Ngân hàng thế giới (WB), ở Iraq tỷ lệ thất nghiệp trong tầng lớp thanh niên lên tới hơn 40%, hơn 60% dân số sống ở mức nghèo khổ. Đến nay, người dân Iraq vẫn phải vật lộn với khó khăn để sinh tồn.

Nạn tham nhũng đã cướp đi một phần đáng kể của ngân sách nhà nước. Ủy ban Liêm chính - cơ quan chống tham nhũng của chính phủ hiện đang tiến hành điều tra hơn 5.000 vụ tham nhũng, trong đó phần lớn là các quan chức cấp cao trong Chính phủ. Hàng nghìn vụ việc liên quan đến các bộ trưởng và quan chức cấp cao đã biến thủ công quỹ lên tới 600 tỷ

USD từ 2003 đến nay. Tổ chức minh bạch quốc tế (ITO) xếp Iraq là một trong 12 nước tham nhũng nhất thế giới.

Ngoài ra, việc thực hiện chế độ đa đảng tại các nước này trong khi tình hình chưa chín muồi đã dẫn đến việc chính quyền không kiểm soát được. Ở Algeria, Sudan cũng như ở Lebanon, Iraq các đảng phái và tổ chức chính trị, kể cả những tổ chức cực đoan mọc lên như nấm. Riêng ở Iraq và Algeria có đến hàng trăm đảng phái và tổ chức chính trị khác nhau hoạt động, tranh giành quyền lực và lợi ích nhóm, gây bất ổn và hỗn loạn xã hội.

Từ yêu cầu cải thiện đời sống dân sinh đến đòi lật đổ chính phủ

Các cuộc biểu tình bắt đầu bằng các khẩu hiệu đòi cải thiện đời sống, dần dần chuyển sang đòi lật đổ chính phủ. Tổng thống Algeria Abdelaziz Bouteflika sau 20 năm cầm quyền, hiện đang ở tuổi 83 và bị ốm nặng nhưng vẫn ra ứng cử nhiệm kỳ 5, dưới sức ép của phong trào biểu tình đã phải từ chức để tiến hành bầu cử tự do. Tổng thống Sudan Omar Al-Bashir cầm quyền 30 năm đã bị bắt do độc tài và tham nhũng. Toàn bộ nội các của ông bị lật đổ. Tương tự như vậy, Thủ tướng Lebanon Saad Hariri và Thủ tướng Iraq Adel Abdul Mahdi cũng đã phải ra đi.

Trung Đông vốn là một khu vực lợi ích đan xen và nơi tranh giành lợi ích của nhiều nước, đặc biệt là giữa các nước lớn. Trong tình hình nội bộ Mỹ lục đục, Tổng thống D. Trump đang đứng trước nguy cơ bị luận tội và phế truất. Cuộc bầu cử Tổng thống ở Mỹ đang đến gần. NATO chia rẽ sâu sắc, châu Âu bất ổn sau Brexit, cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung lên đỉnh điểm, bất đồng giữa Mỹ và Liên minh châu Âu, quan hệ Mỹ-Nga căng thẳng, khủng hoảng hạt nhân Iran và vấn đề Triều Tiên

chưa có chiều hướng hoà dịu, cuộc xung đột Israel di vào ngõ cụt, khủng hoảng chính phủ tại Israel...và tất cả những gì diễn ra năm 2019 báo hiệu Trung Đông một năm mới đầy sóng gió.

3. Tuyên bố hợp pháp hoá các khu định cư của Israel ở Bờ Tây, Tổng thống Donald tiếp tục đẩy giải pháp cho cuộc xung đột Israel - Palestine đang đi vào bế tắc

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 Ngoại trưởng Mỹ Mike Pompeo tuyên bố: Chính quyền Tổng thống Donald Trump nhất trí rằng việc xây dựng các khu định cư dân sự của Israel ở Bờ Tây, về bản chất không phải là không phù hợp với luật pháp quốc tế.

Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu ngay lập tức tuyên bố, sự thay đổi quan điểm của Mỹ coi các khu định cư Do Thái không phải là hành động phi pháp là một việc làm "sửa chữa sai lầm lịch sử".

Tuyên bố của Washington được đưa ra trong bối cảnh nội bộ nước Mỹ hết sức căng thẳng, Tổng thống Mỹ D. Trump đang phải đối mặt với nguy cơ bị luận tội và có khả năng bị phế truất. Chính trường Israel cũng đang trong tình trạng hết sức bế tắc. Đến nay, sau cuộc bầu cử lần hai, đã qua hạn chót theo quy định của Hiến pháp, Thủ tướng B. Netanyahu vẫn chưa thành lập được chính phủ, Tổng thống Reuven Rivlin đang tính khả năng giao cho Beny Gantz, thủ lĩnh đảng "Xanh-Trắng" đảng đối lập đứng ra thành lập chính phủ mới. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử Israel đã không thành lập được chính phủ sau bầu cử.

Trong tình hình phức tạp và căng thẳng như vậy, tuyên bố của chính quyền Mỹ được coi là "một hòn đá ném hai con chim". Thứ nhất, nhằm tranh thủ sự ủng hộ của các nhân vật Do Thái trong nội bộ chính quyền Mỹ đối

với Tổng thống D. Trump trong cuộc khủng hoảng với Quốc hội. Thứ hai, góp phần cứu vãn Thủ tướng Israel B. Netanyahu khỏi cuộc khủng hoảng chính phủ hiện nay.

Trong quá khứ Israel đã từng trả lại các khu định cư cho Ai Cập và Palestine

Bờ Tây đã bị lực lượng Israel chiếm đóng trong cuộc chiến tranh năm 1967. Trước đó, sau cuộc chiến tranh Arab - Israel năm 1947-1949, Bờ Tây nằm dưới quyền kiểm soát của Jordan.

Các nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc đã nhiều lần coi việc xây dựng các khu định cư của người Israel trên đất Palestine là bất hợp pháp và trái với Công ước Geneva năm 1949, nghiêm cấm đưa người Israel sang sinh sống tại các vùng đất bị chiếm đóng. Quan điểm của cộng đồng quốc tế, trong đó có Mỹ từ trước tới nay là Nhà nước Palestine phải được thành lập trên vùng lãnh thổ Bờ Tây và Dải Gaza. Tháng 12 năm 2016, Hội đồng Bảo an đã tái khẳng định coi các khu định cư của Israel là bất hợp pháp. Mỹ cũng đã bỏ phiếu thuận cho nghị quyết này.

Trước đây, Israel cũng đã xây dựng các khu định cư khu định cư trên các lãnh thổ của bán đảo Sinai và Dải Gaza bị họ chiếm đóng trong chiến tranh năm 1967. Tuy nhiên, sau khi ký Hiệp ước hòa bình giữa Ai Cập và Israel năm 1979, Israel đã trả lại các khu định cư ở Sinai cho Ai Cập và năm 2005, trả lại các khu định cư ở Dải Gaza cho chính quyền Palestine.

4. Tuyên bố của Mỹ thiên vị Israel, không góp phần giải quyết cuộc xung đột Israel - Palestine

Tiếp theo việc công nhận Jerusalem là Thủ đô của Israel, chuyên Đại sứ quán Mỹ về

thành phố này, công nhận cao nguyên Golan của Syria bị chiếm đóng là một phần lãnh thổ Israel, việc chính quyền của Tổng thống D. Trump tuyên bố hợp pháp hoá các khu định cư của Israel ở Bờ Tây rõ ràng là vi phạm các nghị quyết của Liên hợp quốc về cuộc xung đột Israel - Palestine, đi ngược lại chính nghị quyết năm 1978 của Bộ Ngoại giao Mỹ coi các khu định cư của Israel là "không phù hợp với luật pháp quốc tế".

Tuyên bố này cũng hoàn toàn trái với những thoả thuận đã đạt được giữa Israel và Palestine nhằm giải quyết cuộc xung đột, đặc biệt là Tuyên bố về các nguyên tắc của giải pháp (Declaration of Principles DOP) còn được gọi là Thoả thuận Oslo ký năm 1993 giữa Israel và Tổ chức Giải phóng Palestine (PLO). Tuyên bố này của Mỹ là sự coi thường người Arab, người Palestine và cộng đồng quốc tế đang cố gắng tìm ra một giải pháp công bằng và bền vững cho cuộc xung đột, đáp ứng được lợi ích chính đáng của tất cả các bên liên quan.

5. Cộng đồng quốc tế lên án tuyên bố của Mỹ

Các nước Arab, phương Tây và Liên hợp quốc đã lên án quyết định của chính quyền Mỹ từ bỏ lập trường trước đây khẳng định các khu định cư của Israel ở Bờ Tây là bất hợp pháp.

Thư ký Ủy ban chấp hành PLO Saeb Erekat cho biết chính quyền Palestine (PA) "đã bắt đầu một loạt các bước đi chống lại lập trường gần đây của Mỹ về các khu định cư, trong đó có việc triệu tập cuộc họp của Hội đồng Bảo an, Đại hội đồng Liên Hợp Quốc, Tòa án Hình sự Quốc tế và Hội đồng Nhân quyền. Tổng thư ký Liên đoàn Arab Ahmed Aboul Gheit đã lên án và coi tuyên bố của Mỹ là "một sự phát triển rất tiêu cực, coi thường

các nguyên tắc pháp lý đã được ghi trong luật pháp quốc tế".

Bộ Ngoại giao Ai Cập, Jordan, Qatar... đều tuyên bố cho rằng các khu định cư của Israel là trái với luật pháp quốc tế và việc Washington thay đổi lập trường là một hành động "giết chết giải pháp" cho cuộc xung đột Israel - Palestine.

Báo cáo viên đặc biệt của Liên Hợp Quốc về tình hình nhân quyền ở các vùng lãnh thổ của Palestine, Michael Link đã lên án tuyên bố của Mỹ về các khu định cư, cho đây là sự vi phạm trắng trợn sự đồng thuận quốc tế và sẽ chỉ dẫn đến hợp pháp hoá sự chiếm đóng của Israel.

Người đứng đầu chính sách đối ngoại Liên minh châu Âu (EU) Federica Mogherini tuyên bố, lập trường của EU là rõ ràng, không thay đổi và khẳng định: mọi hoạt động định cư của Israel là bất hợp pháp, gây nguy hiểm cho khả năng tồn tại của giải pháp hai nhà nước và triển vọng cho một nền hòa bình lâu dài. EU kêu gọi Israel chấm dứt các hoạt động định cư.

Bộ Ngoại giao Nga, Pháp, Anh, Đức, Thổ Nhĩ Kỳ... đều tuyên bố cho rằng: Chính sách định cư của Israel tại các vùng đất bị chiếm đóng là bất hợp pháp, trái với luật pháp quốc tế và trái với các nghị quyết của Hội đồng Bảo an, trở ngại đối với hoà bình và đe dọa giải pháp hai nhà nước.

Ủy ban Chữ thập đỏ quốc tế (ICRC), Tổ chức Theo dõi Nhân quyền (HRW) tuyên bố chính sách định cư của Israel mâu thuẫn với các quy định cơ bản của luật nhân đạo quốc tế, luật chiếm đóng. Ngay cả ứng cử viên tổng thống Mỹ, Thượng nghị sĩ Bernie Sanders thuộc đảng Dân chủ cũng cho rằng, các khu

định cư của Israel là bất hợp pháp. Ông nói: một lần nữa, Trump đang cô lập Washington bằng các quan điểm cực đoan của mình.

6. Tác động từ tuyên bố của Mỹ

Động thái mới nhất này của Washington một lần nữa làm mất đi vai trò trung gian hoà giải của Mỹ, đẩy giải pháp cho cuộc xung đột Israel - Palestine vốn đã bế tắc càng trở nên bế tắc hơn. Tuyên bố của Mỹ cho thấy sự thiên vị rõ ràng của Mỹ đối với Israel, chắc chắn sẽ dẫn đến gia tăng căng thẳng giữa chính quyền của Tổng thống Trump và người Palestine, cũng như khoét sâu sự chia rẽ giữa Mỹ và các đồng minh truyền thống ở châu Âu.

Ngay sau tuyên bố của Ngoại trưởng M. Pompeo, Sứ quán Mỹ tại Jerusalem đã khuyến cáo công dân Mỹ cân nhắc việc đi tới Jerusalem, khu Bờ Tây hoặc Dải Gaza. đồng thời gia tăng nhận thức về tình hình an ninh tại các khu vực này. Khuyến cáo của Sứ quán Mỹ cho biết các cá nhân và tổ chức phản đối tuyên bố của Ngoại trưởng M. Pompeo có thể sẽ có các hành động nhằm vào các cơ quan chính phủ Mỹ, lợi ích hoặc công dân Mỹ ở khu vực Trung Đông.

Quan điểm của Tổng thống Mỹ D. Trump về cuộc xung đột Israel - Palestine

Quan điểm của Tổng thống Trump về cuộc xung đột Israel – Palestine có thể nhận thấy rõ thông qua những hành động sau:

Tháng 2 năm 2017, một tháng sau khi nhậm chức, Tổng thống D.Trump tuyên bố sẵn sàng làm trung gian hòa giải nhằm tìm ra một giải pháp hòa bình giữa Israel và Palestine. Tuy nhiên, ông nhấn mạnh rằng ông không ủng hộ "giải pháp hai nhà nước", trái với chính sách của Mỹ từ trước tới nay.

Tháng 5 năm 2017, Tổng thống D. Trump đến thăm Israel và Lãnh thổ Palestine bị chiếm đóng.

Tháng 12 năm 2017, D. Trump công nhận Jerusalem là thủ đô vĩnh viễn, không chia cắt được của Israel.

Tháng 8 năm 2018, Mỹ tuyên bố ngừng tài trợ cho Cơ quan Cứu trợ của Liên Hợp Quốc giúp người tị nạn Palestine (UNRWA) và xóa bỏ hơn 200 triệu USD viện trợ cho người Palestine.

Tháng 9 năm 2018, Mỹ tuyên bố đóng cửa văn phòng Cơ quan ngoại giao Palestine ở Washington.

Tháng 3 năm 2019, Mỹ đóng cửa văn phòng Lãnh sự quán của mình tại Jerusalem (được coi là một phái đoàn ngoại giao bên cạnh chính quyền Palestine) và sáp nhập với đại sứ quán Mỹ tại Jerusalem.

Tháng 3 năm 2019, D. Trump tuyên bố công nhận chủ quyền của Israel đối với Cao nguyên Golan của Syria bị Israel chiếm đóng năm 1967.

Tháng 5 năm 2019, Jared Kushner, con rể và cố vấn của Tổng thống D. Trump về Trung Đông tuyên bố "Thỏa thuận thế kỷ" của Mỹ sẽ không đề cập đến "giải pháp hai nhà nước".

Tháng 6 năm 2019, Đại sứ Mỹ tại Israel, David Friedman khẳng định Israel có quyền sáp nhập "các bộ phận" của Bờ Tây bị chiếm đóng. J. Kushner tiết lộ khía cạnh kinh tế của "Thỏa thuận thế kỷ" của Mỹ tại Bahrain.

Tháng 11 năm 2019, Bộ trưởng Ngoại giao Mike Pompeo tuyên bố Mỹ không còn coi các khu định cư của Israel ở Bờ Tây bị chiếm đóng là "không phù hợp với luật pháp quốc tế".